

Loại sách nhi đồng
TUỔI THƠ'

THẦM - THỆ - HÀ

Con chim vàng anh



Nhà sách KHAI-TRÍ

62, Đại-lộ Lê-Lợi — SAIGON

Thẩm Thệ Hà

Con Chim Vàng Anh

MỤC LỤC

Con chim vàng anh
Đường về xứ Phật
Người có sọ vàng

Con chim vàng anh

Ngày xưa, thuở đất nước thanh bình, có hai vợ chồng chất phác hiền lành sống đầm ấm trong một túp lều tranh nghèo nàn. Đôi vợ chồng sanh đặng hai người con. Người chị tên Lý và đứa em tên Phong. Hai chị em rất thương yêu nhau. Gia đình thật là hạnh phúc.

Năm Lý được mười bảy tuổi thì cha nàng từ trần. Mẹ Lý phải tần tảo nuôi hai con. Gia đình từ đấy lâm vào cảnh cùng túng. Lý phải trồng rau, cây trái để đem bán phụ giúp gia đình.

Mặc dầu là cô gái quê, Lý có nhan sắc mặn mà dễ thương và tánh tình nhân hậu đáng mến. Người trong làng ai cũng mến thương nàng. Những cô gái vốn hay ganh tị cũng không thể nào ghét nàng được vì lúc nào nàng cũng tỏ ra mềm mỏng khả ái. Những chàng trai si mê nàng nhưng không ai dám suồng sã thả lời ong bướm trước vẻ mặt dịu hiền và cử chỉ đoan trang.

Một hôm, sau một đêm mưa to gió lớn, khi trời vừa hừng sáng, nàng Lý ra thăm vườn rau và cây ăn trái. Cỏ cây xơ xác, hoa lá rụng đầy vườn. Dấu vết đêm mưa còn lưu lại phủ phàng trên cành cây, hàng rau, đài hoa, ngọn cỏ. Nàng tiếc những trái còn xanh đã sớm vội lia cành, những đài hoa chưa mím miệng cười đã vội tả tơi trước gió. Nàng Lý ngậm ngùi, ngơ ngẩn, khi nghĩ phận mình như trái rụng, hoa rơi.

Đang xót xa thân thể, nàng bỗng nghe có tiếng chim kêu chiêm chiếp đâu đây. Tiếng chim kêu đầy vẻ đau thương, não ruột. Nàng động lòng, vội vạch cây tìm kiếm. Trong một lùm cây, nàng bắt gặp một con chim Vàng Anh còn non đang run rẩy. Con chim non lạc mẹ, lia tổ, có lẽ vì trận mưa ác nghiệt đêm qua. Nó ngơ ngác nhìn Lý, miệng vẫn cất tiếng kêu như van lơn, cầu cứu. Lý đưa tay vuốt nhẹ lên mình nó như để truyền sang hơi ấm cho chim non. Nó đứng im, đôi mắt nhỏ thao thao nhìn Lý. Thương hại, Lý mang nó vào nhà, nhóm lửa sưởi ấm cho nó.

Từ đó, Lý xem Vàng Anh là người bạn nhỏ thân thiết nhất đời mình. Nàng chăm sóc Vàng Anh rất cho đáo. Ngày ngày nàng đi bắt cào cào, châu chấu cho chim ăn, lo nước cho chim uống, dẫn đi dạo khắp vườn cho chim vui. Con Vàng Anh cũng tỏ ra rất yêu mến nàng, lúc nào cũng quấn quýt bên nàng.

Chẳng bao lâu, con Vàng Anh đã khôn lớn. Giọng hót của nó thật là lãnh lót, thanh tao. Mỗi sáng, nó theo nàng ra vườn hoa, nó tung tăng trên cành trong khi Lý hái trái, hái rau hay bắt sâu bọ. Đêm đến, nó nhảy nhót

nhẹ nhàng như trình diễn một vũ khúc cất tiếng hót thành thót như trình bày một điệu hát vui tươi cho gia đình Lý thưởng thức. Nó đã đem lại một nguồn vui trong sáng cho một gia đình nghèo.

Mùa thu năm ấy, nhà Vua cùng đoàn tùy tùng mở cuộc săn bắn. Mải say mê đuổi theo đàn thú, nhà Vua lạc bước vào một vườn cây. Trời trưa nắng gắt, nhà vua mệt nhoài, dừng cương ngựa trước một vườn cam trĩu quả. Giữa lúc ấy, một giọng hát thanh thanh quyến theo làn gió thoảng, dịu dặt như mơn vờn ngọn cỏ cành hoa. Giọng hát êm đềm thanh tao làm nhà Vua cảm thấy lâng lâng khoan khoái, bao nhiêu mệt nhọc đường xa dường như rửa sạch. Nhà Vua xuống ngựa, lần bước vào vườn. Ngài trông thấy một cô gái đang ngồi dưới gốc cam, cất tiếng hòa điệu hát với con Vàng Anh đang líu lo lãnh lót trên cành. Nghe tiếng chân người, cô gái giật mình ngưng hát và ngảnh đầu lại. Nàng trông thấy một người ăn mặc sang trọng đang tiến về phía nàng. Lý bẽn lẽn cúi đầu. Người đàn ông mỉm cười nói:

- Cô bé hát hay quá! Sao cô không hát nữa đi?

Lý bưng đỡ mặt, đôi rèm mi chớp lia càng tăng vẻ duyên dáng:

- Ông khen quá lời. Tôi chỉ hát cho vui đó thôi. Con chim kia hát còn hay hơn tôi nhiều.

Nhà Vua nhìn con Vàng Anh vẫn tiếp tục líu lo, lòng ngài thấy thơ thới lạ thường. Ngài vui vẻ nói:

- Con chim đẹp thật và hát không thua gì chủ nó. Chủ tớ hòa giọng có thua gì khúc nhạc Thiên Thai?

- Ông lại đùa nữa rồi. Con Vàng Anh là bạn chó không phải là tớ của tôi đâu.

Nghe lời đáp ngộ nghĩnh của cô bé, tự nhiên nhà Vua thấy có cảm tình đặc biệt. Trông thấy những quả cam vàng ối trĩu nặng trên cành, nhà Vua mới nhớ đến cơn khát. Ngài vui vẻ nói:

- Vườn cam này của cô à?

- Phải, vườn cam của phụ thân tôi để lại.

- Cô cho tôi mua vài quả, được chăng?

Lý nhoeùn cười:

- Ông từ đâu lại? Hình như ông khát lắm?

- Tôi từ xa đi săn lạc bước đến đây.

Lý không nói gì nữa, với tay hái vài quả cam to nhất trao cho người khách mới quen. Khách tiếp lấy, bóc ra ăn:

- Cam ngọt quá, tôi đã hết mệt, thật cảm ơn cô vô cùng.

- Ông thật khách sáo! Vài quả cam mà có đáng chi?

- Vài quả cam không đáng chi, nhưng lòng thành thật của chủ nhân mới đáng quý.

Nhà Vua vừa dứt lời, bỗng có tiếng vó ngựa rộn ràng từ xa tiến lại. Một lát sau, một đoàn quan quân rầm rộ kéo đến, dừng ngựa trước vườn cam. Thấy con ngựa nhà vua đang thơ thẩn trước cổng, họ biết nhà vua đang ở trong vườn, và khi trông thấy nhà Vua, vị quan lật đặt quỳ xuống dâng nước cho ngài giải khát.

Thấy vẻ cung kính của vị quan, Lý đoán người khách mới quen hẳn không phải là một kẻ tầm thường. Nàng linh cảm cuộc kỳ ngộ này sẽ làm cho cuộc sống bình yên của nàng biến đổi. Nghĩ như thế, nàng đâm ra sợ hãi, vội nhanh nhẹn chạy vào nhà.

Con Vàng Anh vỗ cánh bay theo, tiếng hót vẫn líu lo lãnh lót...

o o o

Đoàn kỵ mã đi rồi, nàng Lý lại trở về cuộc sống êm ấm, yên vui với mẹ và em trong túp lều mộc mạc. Nàng đã quên đi người khách lạ, quên những ý tưởng viễn vông làm cho nàng thấp thỏm bồn khoăn.

Nhưng vào một sáng mùa Đông, một đoàn kỵ mã khác lại đến và dừng ngựa trước vườn cam. Gia đình Lý vừa ngạc nhiên vừa sợ hãi. Một vị quan và vài tên quân đã tiến vào nhà, báo cho gia đình Lý biết Hoàng đế ra lệnh rước nàng Lý tiến cung. Bây giờ, Lý mới biết người khách lạ hôm nọ là đương kim Hoàng đế.

Đối với những cô gái trẻ, được tiến cung là một vinh hạnh lớn lao mà họ thường mơ ước. Họ sẽ được sống cuộc đời nhung lụa, khỏi phải vất vả lao lực ngày đêm. Nhưng cô gái quê Lý lại rất lo sợ. Nàng không muốn rời bỏ gia hương, xa cách mẹ hiền và em dại. Nàng không muốn từ bỏ những ngày vui tươi đầm ấm để viễn mơ những hạnh phúc xa vời vượt quá đôi vòng tay bé bỏng. Nhưng nàng bị đặt vào một hoàn cảnh không thể từ nan. Lệnh Vua đã ban truyền, làm sao nàng dám cưỡng lệnh?

Nàng Lý chỉ còn biết nghẹn ngào từ biệt mẹ và em. Mẹ Lý ôm nàng, khóc lóc thảm thiết. Sau những phút giây bịn rịn, nàng phải theo đoàn quân lên đường về Kinh đô.

Nàng vừa rời khỏi vườn cam, thằng Phong chạy theo chị, nước mắt chan hòa. Lý dừng bước nhìn em, cất tiếng dịu dàng triu mến:

- Em ở lại săn sóc mẹ già. Từ đây chị em mình vĩnh viễn xa nhau.

Nói được bấy nhiêu lời, nàng không ngăn được đôi dòng lệ tuôn rơi lã chã. Thằng Phong đưa con Vàng Anh cho chị, nức nở nghẹn ngào:

- Mẹ và em không thể theo chị, chỉ có con chim con theo chị được thôi. Nó là bạn thân của chị tự bao giờ, chị nên đem nó theo để nó an ủi chị nơi chốn tha hương, nơi lâu son gác tía.

- Chị lúc nào cũng nhớ mẹ, nhớ em. Dầu sung sướng hay đau khổ, chị không khi nào quên những ngày đầm ấm nơi đây. Chị ước mong một ngày kia chỉ sẽ trở về đoàn tụ dưới mái gia đình.

- Chúc chị tìm được niềm vui trong cung cấm.

- Thôi, giã biệt chị!

Thế rồi chị em chia tay nhau mà lòng ngập tràn luyến thương, tiếc nhớ. Nàng thỏ thẻ lên đường. Thằng Phong đứng lặng nhìn theo...

Về đến kinh đô, nàng Lý được đưa vào yết kiến Hoàng đế. Chàng khách lạ hôm nào đã trở thành một vị vua uy nghiêm đường bệ, nàng đâu còn hồn nhiên nhí nhảnh trò chuyện như xưa. Hoàng đế truyền đưa nàng hầu hạ Công chúa. Nàng Lý biết số phận nàng từ đây là một đũa đầy tớ không hơn không kém, mặc dầu được khoác cái tên văn vẻ là cung nữ Hoàng gia.

Công chúa là một thiếu nữ vô cùng đanh ác. Nàng thích hành hạ kẻ khác và sung sướng trước sự đau khổ của người khác. Nàng Lý hết sức chiều chuộng nàng mà vẫn không được yên thân. Lắm lúc Lý đành khóc thầm, tủi cho một kiếp hồng nhan bạc phước.

Một buổi sáng, vừa tỉnh giấc, Công chúa bỗng nghe có tiếng chim hót lạnh lót bên ngoài. Nàng vội tung chăn, chạy đến cửa sổ, vén rèm lên. Một con chim Vàng Anh đang chuyền trên cành hạnh, líu lo hát khúc bình minh. Con chim đẹp làm sao! Giọng hát của nó êm ái làm sao! Công chúa mê mẩn nhìn chim vừa cất tiếng gọi nàng Lý:

- Lý ơi! Mau bắt con chim ấy cho ta.

Nàng Lý thành thật nói:

- Con chim Vàng Anh ấy của tôi. Tôi sẽ gọi nó xuống để nó múa hát cho Công chúa vui.

Nàng Lý giơ tay ngoắt, miệng gọi chim:

- Vàng Anh! Vàng Anh!

Nghe tiếng Lý gọi, con Vàng Anh nhẹ nhàng đáp xuống vai Lý, ra vẻ như thân thiết tự bao giờ. Công chúa lấy làm thích thú:

- Mày dâng con Vàng Anh ấy cho ta.

Nàng Lý ngoan ngoãn:

- Vàng, nếu Công chúa thích con chim xấu xí tầm thường đó.

- Không, nó không xấu xí, nó đẹp hơn tất cả những chim mà ta trông thấy, và nó lại khôn ngoan nữa.

- Con Vàng Anh chỉ biết hót chứ không biết nói như vài thứ chim khác.

- Ta chỉ cần nghe nó hót chứ không cần nghe nó nói. Mày mau tìm ngay một chiếc lồng thật đẹp.

Nàng Lý vâng lời chạy đi tìm lồng. Chẳng bao lâu Lý mang đến một chiếc lồng sơn xinh xắn. Công chúa nhốt chim vào lồng rồi đem treo trước cửa phòng. Nàng ngắm nghía chim, mong nó cất tiếng hót. Nhưng chim có vẻ ủ rũ, không chịu hót một tiếng nào. Công chúa tưởng nó mệt. Nhưng ngày này qua ngày khác, con Vàng Anh vẫn không chịu cất tiếng hót.

Công chúa nổi giận hỏi Lý:

- Tại sao con Vàng Anh không hót nữa?

Nàng Lý dịu dàng đáp:

- Có lẽ vì nó không thích bị giam trong lồng, dầu là một chiếc lồng sơn xinh đẹp. Nó quen tự do.

- Vậy mà mày không nói cho ta biết để ta thả nó ra.

Dứt lời, Công chúa tháo cửa lồng. Con Vàng Anh bay ra, đậu trên vai nàng Lý, cất tiếng hót mừng rỡ.

Công chúa đỏ mặt vì ghen tị mà cũng vì tức giận. Con chim thật vô lễ. Tại sao nó không hót cho nàng mà chỉ hót cho con tì nữ đáng ghét kia? Nàng trừng mắt nhìn Lý và thưởng cho nàng ta mấy roi đích đáng. Lý không biết mình phạm tội gì, nhưng quen tính Công chúa, Lý đành cúi đầu nhận chịu không dám thở than. Công chúa lại ra lệnh:

- Trao con Vàng Anh cho ta.

Lý bắt chim trao cho Công chúa, con Vàng Anh vùng vẫy có vẻ không bằng lòng. Dầu là chim, nó cũng biết sợ và ghét con người nham hiểm. Khi công chúa đưa tay ra bắt nó, Vàng Anh mổ mạnh mấy cái rồi tung cánh bay lên. Công chúa thét to, rồi giầy đành đập trên giường tưởng như sắp chết. Hoàng hậu nghe tiếng, vội vàng chạy đến:

- Có chuyện gì vậy?

Công chúa đưa bàn tay rướm máu cho mẹ xem, miệng vẫn không ngớt tru tréo:

- Con quỷ Lý nó muốn giết con.

- Nó đã làm gì con?

- Nó để cho con Vàng Anh mổ tay con.

Hoàng hậu tức giận, sai quân đánh Lý hai chục roi vì tội để chim mổ bàn tay ngọc ngà của Công chúa. Hoàng hậu ra lệnh cho tên quân bắn chết con Vàng Anh. Như biết hai mẹ con Hoàng Hậu hung ác sẽ trả thù, con Vàng Anh lập tức đập cánh bay đi. Và từ đó, nó không bao giờ dám léo hánh lại gần Công chúa. Chỉ những khi đêm trường vắng vẻ, Công chúa đã ngủ say. Vàng Anh mới tìm về đậu trên vai nàng Lý, an ủi nàng lúc cô độc, bơ vơ.

o o o

Một chiều thu, nàng Lý thơ thẩn trên chiếc cầu cong cong bắc qua một dòng suối phía hậu cung. Sương thu bàng bạc. Gió thu hiu hắt. Từng chiếc lá vàng rơi lả tả xuống dòng nước phẳng lặng như tờ. Nàng Lý chạnh lòng nhớ đến gia hương, nhớ đến mẹ già và em dại. Nàng để mộng hồn tìm về dĩ vãng, hai hàng lệ ngập ngừng

rơi xuống dòng nước trong veo...

Nàng Lý nào dè Công chúa đã đến cạnh nàng từ bao giờ. Vốn tánh đanh ác và tinh nghịch, thấy Lý đang đắm hồn trong mơ mộng, Công chúa mạnh tay xô Lý xuống cầu. Vì quá bất ngờ, nàng Lý rơi ùm xuống nước, nhưng trong khi cầu sống, nàng nắm được vạt áo của Công chúa khiến Công chúa cũng rơi theo. Dòng suối cạn, không ai chết đuối, nhưng cả hai đều hết hồn và uống đầy một bụng nước. Quân sĩ trông thấy, chạy đến vớt lên, và phi báo cho Hoàng đế và Hoàng hậu biết.

Khi đã hoàn hồn, Công chúa khóc thét lên:

- Mẫu hậu ơi! Con quý Lý nó định giết con.

Nghe Công chúa nói, nàng Lý vô cùng kinh hãi. Nàng run rẩy chờ cơn lôi đình của Hoàng hậu.

Công chúa lại tâu với Hoàng đế:

- Xin phụ hoàng trừng phạt con ác quỷ đã cố ý hãm hại con.

Hoàng hậu cưng con sinh ra mù quáng, nhưng Hoàng đế sáng suốt biết nỗi oan của nàng cung nữ đáng thương. Tội cố sát Công chúa là tội tử hình. Nhà Vua không nỡ kết án tử hình mà cũng không thể tha nàng trước sự buộc tội nghiêm khắc của Hoàng hậu và Công chúa. Nhà vua bèn truyền lệnh đem giam nàng Lý vào lãnh cung.

Từ ngày được tiến cung, nàng Lý chưa được hưởng một phút giây nào sung sướng. Rồi giờ đây lại bị giam vào cung lạnh, nàng Lý cảm thấy cuộc đời mình thật là tăm tối, phủ toàn đau khổ, buồn thương. Thật là hồng nhan đa truân, tạo hóa ghét ghen chi khách má hồng! Cuộc kỳ ngộ ở vườn cam nào ngờ đem đến cho nàng bao nhiêu sóng gió.

Đang thần thờ ử dột, nàng Lý bỗng nghe tiếng hót của con Vàng Anh. Nàng ngẩng nhìn lên, con Vàng Anh đã sà xuống đậu trên vai nàng. Nó cất tiếng líu lo như muốn an ủi người bạn tâm giao. Rốt cuộc rồi nàng chỉ còn con chim là bạn. Nàng đưa tay vuốt nhẹ mình chim, âu yếm nói:

- Vàng Anh ơi! Ta chỉ còn có mi, mi đừng bỏ ta nhé!

Con Vàng Anh không biết nói nhưng dường như hiểu ý nàng, nó nhún nhảy ríu rít trên vai nàng, dường như nó muốn thốt ra ngàn lời thiết tha an ủi. Nàng Lý cảm thấy vui bớt nỗi buồn. Và từ đấy, nàng chỉ sớm khuya làm bạn với con chim trung thành.

Một hôm, bà quản cung nghe tiếng chim lãnh lót trong cung. Bà mở cửa cung bước vào, thấy con Vàng Anh đang hót cho Lý nghe. Bà ngạc nhiên hỏi:

- Cô Lý ơi, con Vàng Anh của cô thật xinh đẹp và khôn ngoan. Cô nuôi nó tự bao giờ thế?

Lý thành thật nói:

- Thưa bà, tôi nuôi nó từ khi nó còn là một con chim non, thương mến nó như một người bạn. Nó đã theo tôi một bước không rời...

Bà quản cung nhìn con chim ra vẻ thèm thuồng. Bà ngần ngừ giây lâu mới đánh tiếng:

- Cô Lý ơi, tôi thích con chim này lắm, cô có thể tặng tôi không?

Nàng Lý chau mày ử dột. Nàng chỉ có Vàng Anh làm bạn, tặng nó rồi nàng làm bạn với ai đây? Bà quản cung là người nắm trọn uy quyền ở đây, làm sao có thể từ chối lời yêu cầu của bà. Thôi thì đành hy sinh nguồn an ủi duy nhất của mình để mong nhờ sự nương tay che chở của bà. Có lẽ con chim trung thành cũng thông cảm với tình cảnh khó xử của bạn nó. Nghĩ vậy, nàng dụi dãi nói:

- Thưa bà, nếu bà thích Vàng Anh, tôi xin tặng nó cho bà. Xin bà săn sóc nó kỹ lưỡng để nó khỏi đói khát, lạnh lẽo như đã sống với tôi nơi chốn cung lạnh này.

Bà quản cung mừng rỡ nói:

- Ô, điều ấy thì cô khỏi phải lo, tôi sẽ chăm sóc, yêu mến nó như cô đã yêu mến, chăm sóc từ bấy lâu nay.

Bà quần cung hớn hờ nhốt chim vào một chiếc lồng rục rờ, đem treo ở trước cửa phòng. Bà hy vọng được nghe chim hót lạnh lút êm đềm để ru bà vào giấc ngủ. Nhưng luôn mấy hôm, con Vàng Anh không cất một tiếng hót nào. Bà quần cung săn sóc từng miếng ăn thức uống cho nó, bà lại dùng lời ngon ngọt dỗ dành, nhưng nó vẫn lạnh lùng ủ rũ trong một góc lồng. Nó biếng ăn, biếng uống, thân thể tiêu tụy trông rất thảm thương.

Bà quần cung biết không làm sao chinh phục được con chim trung thành, bà đành mang chim trả cho nàng Lý.

- Cô Lý ơi, con chim của cô không chịu ở với tôi, nó thật có nghĩa hơn người. Chắc nó nhớ cô nên ngày đêm ủ dột. Thôi tôi trả nó cho cô. Dầu sao, tôi cũng thành thật cảm ơn lòng tốt của cô.

Bà mở lồng, con Vàng Anh bay đậu trên vai nàng Lý. Nó mừng rỡ hót líu lo. Nàng Lý cũng mừng rỡ đưa tay vuốt ve nó. Bà quần cung tươi cười nói:

- Tôi ích kỷ làm cho đôi bạn xa cách bao ngày, cô Lý tha lỗi cho nhé! Bây giờ thì tôi rất sung sướng thấy đôi bạn được đoàn tụ vui vẻ bên nhau.

Bà im lặng nhìn cảnh người và chim quyến luyến nhau, lòng bà cũng cảm thấy vui lây. Bà thành thật nói:

- Cô Lý là người tốt. Chắc Trời, Phật không nỡ để cô chịu hàm oan mãi nơi chốn Lạnh cung đâu.

Dứt lời, bà lui bước, lòng hân hoan vì vừa làm được một việc phải.

° ° °

Một đêm, đợi Lý an giấc, con Vàng Anh rời khỏi Hoàng thành, tung cánh về phương Đông.

Con chim lướt hàng trăm dặm đường tìm về quê hương nàng Lý. Khi trời hừng sáng, chim đã về đến nơi, đậu trên cành cam hót một tràng lạnh lút.

Bà mẹ vừa tỉnh giấc, nghe tiếng chim quen thuộc, vội choàng dậy gọi đứa con tra:

- Phong con, hình như là tiếng con Vàng Anh!

Phong đang lắng nghe tiếng chim, đáp nhanh:

- Thừa mẹ, quả thật là tiếng con Vàng Anh rồi.

Mắt bà mẹ bừng lên tia hy vọng:

- Chắc chị con về...

Thằng Phong điềm tĩnh hơn:

- Làm sao chị ấy về được mẹ! Chắc con chim đem tin tức của chị con.

Nói đến đây, Phong mở cửa chạy ra vườn, nhưng con Vàng Anh vừa thấy cửa mở đã bay sà vào nhà, đậu trước mặt bà cụ. Thằng Phong vội chạy trở vào âu yếm nhìn chim:

- Vàng Anh ơi, mày về có chuyện gì vậy? Phải mày mang về tin tức chị ta không?

Con chim chỉ biết ríu rít mà không biết trả lời. Thằng Phong lại dồn dập hỏi:

- Vàng Anh ơi, chị ta có sung sướng không? Chị ta có nhớ mẹ và ta không?

Con chim lại chỉ biết ríu rít mà không biết trả lời. Bà mẹ ôm chim vào lòng, ôn tồn nói:

- Nó làm sao nói được mà con hỏi liên miên. Chắc chị con vẫn bình yên nên nó vẫn vui vẻ. Chắc nó lên chị con về đây thăm mẹ con mình.

Phong như chợt tỉnh:

- Mẹ nói có lý. Bây giờ làm sao nhắn tin nhà cho chị con biết?

Bà im lặng suy nghĩ. Một lát, bà bảo:

- Con hãy xé một mảnh áo cũ của chị con buộc vào chân chim để báo cho chị con biết gia đình vẫn bình yên.

Phong thực hành ngay lời mẹ dặn, nó còn ra vườn nhỏ một dây hoa nhỏ buộc vào chân bên kia của chim. Nó ân cần dặn dò chim như dặn một người thân tín:

- Vàng Anh ơi, mày mang mảnh áo và dây hoa này cho chị ta nhé? Mày hãy báo cho chị ta biết rằng mẹ và ta lúc nào cũng nhớ thương chị...

Con Vàng Anh mừng rỡ hót vang, dường như nó đã hiểu và ghi nhớ lời dặn dò của cậu bé. Con chim quần quýt suốt ngày bên Phong, đến bữa ăn nó ăn chung mâm với mẹ con bà cụ. Đợi đến khi hoàng hôn phủ xuống, con chim từ giã ngôi nhà yêu mến, tung cánh trở về kinh đô. Bà mẹ và Phong nhìn theo bóng chim bay mà ngậm ngùi rơi lệ...

Nơi Lãn cung, suốt ngày hôm ấy, Lý không thấy bóng con Vàng Anh đâu cả. Tiếng hót của nó cũng im bật. Lý lo lắng vô cùng. Nó bị ai bắt chăng? Nó đã bị quân sĩ bắn chết rồi chăng? Nghĩ đến đây, nàng xót thương vô hạn, hai dòng lệ lã chã tuôn rơi. Đêm đến, nàng thao thức mãi không tài nào nhắm mắt. Nàng cứ thấp thỏm đợi tin chim. Nàng cứ lắng nghe, chờ đợi tiếng chim kêu. Cho đến khi mỏi mòn, nàng thiếp đi lúc nào không biết.

Khi ánh lê minh lọt qua rèm lụa, nàng bừng tỉnh giấc và bỗng nghe tiếng chim kêu. Nàng mừng rỡ khi thấy con Vàng Anh đang đậu trên khung cửa sổ, cất tiếng hót líu lo. Thấy nàng đã thức, con chim sà xuống đậu trên vai nàng. Lý đưa tay ra cho chim bay sang, bỗng nàng thấy đôi chân chim có buộc một mảnh áo và một dây hoa. Lý vội tháo mảnh áo ra, thì ra là mảnh áo của chính nàng khi còn ở quê nhà. Lý vội tháo dây hoa, thì ra là dây hoa do chính nàng trồng trong vườn ngày xưa.

Lý cảm động, ôm chim vào lòng. Nàng biết con Vàng Anh đã vượt hàng trăm dặm đường tìm về quê cũ đưa tin nàng về với gia đình. Và nó đã trở về đây, mang theo dấu vết quê xưa, báo hiệu mẹ và em vẫn còn mạnh khỏe.

Lý nâng niu mảnh áo, mỗi lần nhìn nó là nhớ đến mẹ và em. Nàng đem trồng dây hoa trước cửa lãn cung, mỗi lần nhìn nó là nhớ đến cố hương. Dây hoa gặp mưa thuận gió hòa nảy nở tốt tươi. Đến mùa hè, hoa nở sắc vàng, hương bay thơm ngát...

Một hôm, vào lúc trăng tròn. Hoàng đế và Hoàng hậu dạo chơi vườn Thượng uyển. Trăng sáng vàng vạc. Muôn hoa đua sắc. Bỗng nhà vua chú ý đến một mùi hương thanh thanh dịu dịu mà ngài chưa từng thưởng thức bao giờ. Vườn Thượng uyển xưa nay không hề có mùi hương ấy. Nhà vua truyền lệnh cho cung nữ tìm cho ra thứ hoa tỏa ra mùi hương kỳ lạ đó.

Sau hàng giờ tìm kiếm khắp nơi, toán cung nữ vào tâu:

- Thưa Thánh thượng, đó là mùi hương của một thứ hoa vàng trước cửa Lãn cung. Không biết do ai trồng, cũng không biết tên hoa là gì.

Nhà vua ngạc nhiên, quyết tâm khám phá ra người trồng hoa.

Sáng hôm sau, nhà vua ngự đến Lãn cung để xem thứ hoa kỳ lạ ấy. Ngài thấy dây hoa uốn cong trên cột, lá nhỏ thanh thanh, hoa vàng quý phái, hương thơm dịu dịu làm cho thơ thới tâm hồn.

Nhà vua cho đòi cô gái bị giam trong Lãn cung đến, phán hỏi rằng:

- Có phải nhà ngươi trồng dây hoa này không?

Cô gái cúi đầu thú thật:

- Tâu Hoàng thượng, chính thiếp đã trồng dây hoa ấy.

- Người lấy giống hoa này ở đâu?

- Tâu Hoàng thượng, dây hoa này ở xứ Đông, quê quán của thần thiếp.

- Ai mang dây hoa ấy vào đây?

Nàng Lý vừa đáp vừa chỉ con Vàng Anh đang đậu trên vai:

- Tâu Hoàng thượng, chính con chim này đã mang dây hoa đó vào đây.

Rồi nàng Lý kể lại cho nhà vua nghe mọi việc xảy ra. Nhà vua bồi hồi cảm động, nhớ lại cô gái quê trẻ đẹp nơi vườn cam ngày nào. Xưa kia, nàng hồn nhiên, vui tươi, hí hửng, mà bây giờ trở nên u sầu, tiêu tụy, vô vàng. Nhà vua lấy làm ân hận. Chỉ vì muốn đền đáp ơn nàng, ngài đã vô tình đưa nàng vào vòng phiền lụy.

Nhà vua ôn tồn hỏi:

- Nhà ngươi tên gì?

- Tâu Hoàng thượng, thần thiếp tên Lý.

- Vậy để kỷ niệm, trẫm đặt tên hoa này là Hoa Lý. Nhà ngươi còn những ai thân thiết nữa chăng?

- Tâu Hoàng thượng, nơi quê nhà, thần thiếp còn một mẹ già và một đứa em trai.

Nhà vua ân cần phán:

- Nhà ngươi muốn xin điều gì, trẫm sẽ sẵn lòng ban cho.

Nàng Lý không ngần ngại:

- Tâu Hoàng thượng, thần thiếp chỉ ước mong được về quê quán để phụng dưỡng mẹ già và săn sóc em thơ.

Nhà vua mỉm cười nói:

- Nhà ngươi sẽ được toại nguyện.

Sáng hôm sau, nhà vua truyền lệnh thả nàng Lý ra khỏi lãnh cung, ban cho nàng hai chục lượng vàng để nàng về quê phụng dưỡng mẹ già và lo cho em ăn học. Nàng Lý vô cùng mừng rỡ. Nàng và con Vàng Anh từ giả cung vàng điện ngọc không chút luyến lưu.

Cả hai nôn nả lên đường về thẳng xứ đông.

Về đến trước cổng nhà, nàng Lý cất tiếng gọi to: "Mẹ ơi!..." Con Vàng Anh cũng cất cao tiếng hót như muốn báo tin người thân đã về.

Từ trong nhà, một bà lão run rẩy bước ra, ôm chầm lấy Lý, giọng nghẹn ngào đứt quãng: "Lý con": Thăng Phong cũng chạy ra, nắm chặt lấy tay chị. Con Vàng Anh tung tăng nhảy nhót, chuyển từ vai Lý sang vai Phong.

Con chim trung thành hân hoan trước hạnh phúc đơn sơ của gia đình nàng Lý.

Thẩm Thệ Hà

Đường về xứ Phật

Làng Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, có một vị Thiền sư tu gần đắc đạo. Sau bao nhiêu năm khổ hạnh, ngài bèn quyết chí đi tìm Phật để mong được Phật thọ ký cho.

Ngài đơn thân ra đi với một bọc hành lý, cơm khô, muối vừng, và vài quyển Kinh nhật tụng để dùng theo đường.

Trên đường tầm đạo, ngày đi đêm nghỉ, ngài đã vượt qua nhiều phen nguy hiểm, nhọc nhằn, lòng ngài chẳng sờn với đức tính nhẫn nại.

Một ngày kia, Thiền sư đi đến cạnh một khu rừng vắng vẻ.

Trời đã về chiều...

Ánh hoàng hôn từ từ dịu hẳn. Bóng tối bắt đầu bao phủ cảnh vật. Tự nghĩ đã nguyện chẳng hề lùi bước, lỡ gặp đoạn đường như thế này, Thiền sư phải đi nốt cho qua khỏi, rồi sẽ kiếm nhà nghỉ đêm. Nào dè, càng đi sâu vào, rừng càng rậm rạp. Màn đêm hoàn toàn chiếm hẳn, chẳng thấy lối đi. Ngài lưỡng lự một lúc, ngơ ngác nhìn trong bóng tối. Xa xa trước mặt thấp thoáng một ngọn đèn, ngài nhẹ bước lần mò đến chốn.

Một túp lều tranh hiện rõ dần...

Ngài đến gõ cửa.

Tiếng cộp cộp nổi lên trong yên lặng, khiến chủ nhà đang ngon giấc bắt giấc giật mình, choàng dậy khẽ hỏi:

- Ai đấy?

Ngài vội trả lời:

- Mô Phật, bản tăng vì lỡ bước, đến đây xin nghỉ trọ một đêm.

Lọt qua khe cửa, tiếng thiếu phụ ái ngại:

- Không được đâu! Xin thầy hãy tìm đến nhà khác và nên rời khỏi chốn này kẻo nguy hiểm đến tính mạng.

Thiền sư ôn tồn nói:

- Bản tăng là kẻ tu hành, không sợ gì nguy hiểm.

Thiếu phụ có vẻ lo lắng:

- Không phải tôi hẹp lượng, nhưng đây là nhà của một tướng cướp khát máu. Nhà tôi đi hành sự, hấn cũng gần về đến nơi. Vậy xin ngài mau lên.

Thiền sư điềm nhiên nói:

- Mô Phật! Bản tăng xin cảm ơn bà có lòng chỉ bảo. Song giữa chốn rừng hoang lạnh, còn tìm đâu ra nhà? Vậy xin bà vui lòng cho bản tăng ngủ đỡ một đêm. Vả theo lời bà, chồng bà vốn là kẻ hung ác, nếu để vậy, có ngày sẽ liên lụy đến bà. Nên thừa dịp này, bản tăng sẽ quyết giáo hóa người, mong còn chút hy vọng giải tỉnh cơn mê, họa chẳng người sẽ cải tà quy chánh, thì còn gì hơn bằng. Dầu có nguy hiểm cách nào, bản tăng sẽ lãnh chịu trách nhiệm đối phó.

Thiếu phụ vẫn còn ái ngại:

- Thầy đã cặn lời, tôi nguyện giúp đỡ người lỡ bước, song thầy phải nghe theo lời tôi mới được, vì tôi không muốn để người vô tội phải bị thác oan.

- Mô Phật! Bản tăng hứa sẽ nghe theo lời bà.

Thiếu phụ ra mở cửa, trở vô khêu ngọn bấc cho tỏ. Nàng đi ngay lại góc nhà, dỡ nắp thùng cây dựa vách và nói rằng:

- Xin lỗi thầy! Bởi bắt buộc nên phải giấu thầy vô đây, miễn là sẽ qua khỏi một đêm hung dữ giùm thầy.

Thiền sư chiều ý thiếu phụ, chun vào thùng cây. Thiếu phụ cẩn thận đậy nắp lại.

Bên ngoài, xa xa, có tiếng vó ngựa trở đều một lúc một to.

Bỗng có tiếng từ ngoài cửa hét vang:

- Mở cửa...!

Trong đêm tối vang lên hai tiếng cộp lóc. Thiếu phụ giả vờ đang ngủ. Tiếng thứ hai lại tiếp theo hần học

hơn. Nàng liền nhồm dậy, vừa mở cửa vừa hỏi:

- Sao hôm nay lại về sớm thế?

Bóng người bên ngoài đi vào. Tướng cướp chăm rãi gất:

- Hà tất phải hỏi! Suýt nữa bỏ mạng. Đói cả người, dọn cơm mau lên.

Trong lúc đợi ăn, tướng cướp ngồi nơi ghế nghỉ mệt, chợt liếc nhìn tứ phía và buộc miệng:

- Oái! Nhà có người lạ!

Thiếu phụ vội đỡ lời:

- Minh làm chẳng? Người đâu đến đây giữa đêm hôm tăm tối?

Tướng cướp trợn mắt:

- Biết đâu chừng!

Tướng cướp có thính giác thật tinh vi. Hắn ngửi đi ngửi lại, bỗng gằn tiếng:

- Rõ mùi người chó còn gì nữa!

Thiếu phụ tái mặt đứng im. Hắn đi lục soát cùng nhà. Đến thùng cây, hắn dỡ nắp ra, hô to:

- Đây rồi!

Tuy vậy, nhà sư vẫn ung dung bước ra. Tướng cướp vội rút gươm vung lên, quát lớn:

- Gan thật! Nhà ngươi đến đây để nạp mạng ta chẳng? Săn đói, máu nóng của nhà ngươi có lẽ ngon lắm?

Nhà sư điềm nhiên đáp:

- Bạc chân tu chẳng hề sợ chết. Chỉ tiếc sau khi lâm nạn, ta không còn có thể độ anh qua khỏi cơn chết còn hiềm nghèo hơn ta.

Tướng cướp ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao vậy?

Thiền sư cất giọng hiền hòa:

- Vì tội ác anh đã đầy đầy. Quả báo sẽ đến kết liễu đời anh một cách khốc hại.

- Ta không tin.

- Rồi anh sẽ phải tin.

- Đến bao giờ?

- Không lâu đâu. Anh nên biết rằng việc anh tạo ra bao nhiêu nó sẽ trả lại anh bấy nhiêu khổ đau, huống chi anh lại giết người. Linh hồn chúng sinh bạc mạng sẽ theo dõi anh mãi mãi. Lúc bấy giờ, anh ăn năn thì đã muộn. Cho nên, trước khi bần tăng nhắm mắt, có mấy lời khuyên anh nên cải bỏ tâm tà mới mong tránh khỏi tai họa.

Nghe nhà sư giảng giải, tên cướp dụi mắt. Hắn bồi hồi nghĩ lại những hành động tàn ác lâu nay hắn đã gây ra. Hắn rùng mình nghĩ đến những oan hồn bao quanh đời mình. Sợ hãi, hắn quỳ xuống chân Thiền sư:

- Bạch sư phụ, đệ tử hối hận lắm rồi. Chẳng hay muốn thoát khỏi tội lỗi thì phải làm sao?

Nhà sư thương hại bảo:

- Nếu anh muốn cải tà quy chánh thì nên nguyện với Đức Phật Tổ xin dâng tâm lành để cung phụng phước

đức, mới mong thoát khỏi tai họa.

Tướng cướp vui hân nét mặt, khoan thai đứng dậy. Tay mặt còn cầm thanh gươm, hân bèn đâm ngay vào ngực, rọc mạnh xuống bụng. Hân điềm nhiên đưa tay trái thọc vô giựt mạnh trái tim đứt lìa. Để quả tim lên bàn, hân nở một nụ cười thỏa mãn. Hân trối lời cuối cùng trước khi nhắm mắt:

- Bạch sư phụ, đây là tâm lành của đệ tử.

Nói xong, hân ngã xuống lịm dần, giữa lúc vợ hân nức lên thôn thức:

- Trời hỡi! Minh...

Nhà sư chấp tay niệm một tràng kinh vãng sanh.

Bên ngoài, tiếng cú gào sương nghe thảm thiết...

Thiền sư ngơ ngàng trước hành động bất ngờ của tướng cướp. Ý nhà sư muốn nói: "Dâng tâm lành tức là quyết tâm ở hiền lành đối với thiên hạ. Ấy là sửa tâm cho trong sạch". Tướng cướp vốn nóng nảy, ngơ Thiền sư bảo hiến quả tim cho Phật pháp.

Dầu sao, sự đã lỡ, nhà sư phải nghe theo lời trối của kẻ bạc mạng mà đem dâng quả tim hân cho Phật, gọi là chí nguyện của kẻ vì đạo mà hy sinh.

o o o

Một đêm tang tóc đã qua.

Ánh huy hoàng trở lại...

Cuộc hành trình của nhà sư lại tiếp tục. Lần này, bọc hành lý trên vai chứa thêm một món quý báu. Nhà sư ra đi, mang theo một linh hồn sám hối.

Dặm trường thiên lý, một hai ngày qua vô sự. Đến ngày thứ ba, nhà sư thấy khó chịu. Một mùi tanh hôi bắt đầu phảng phất.

Ngài luôn miệng tụng niệm, trí tập trung vào kinh kệ, lòng quán tưởng Đức Như Lai, nhưng cũng không quên được mối ưu phiền.

Rồi ngày thứ tư... năm... sáu... bấy lại dài dằng dặc. Sau cùng, nhà sư không chịu nổi mùi hôi thối, đành vứt gói hành lý xuống dòng sông, hủy bỏ một chương ngại vật để cho thân thể được thanh thoi.

Nhưng đó là cái oan trái mà Thiền sư không ngờ.

Thế rồi chuỗi ngày lạnh lùng trôi...

Thiền sư vẫn kiên nhẫn trèo đèo vượt núi, dãi nắng dầm sương, quyết đến tận Tây phương yết kiến Phật tổ. Lòng thành giúp nhà sư thêm nhiều nghị lực. Nghị lực giúp nhà sư vượt bao khó nhọc, gian lao. Và cuối cùng, Tây phương đã ở trước mặt.

Thiền sư trông thấy hào quang sáng rực rỡ cả một góc trời. Thiền sư hân hoan tiến vào vùng hào quang sáng rực. Sư bỗng nghe tiếng thiên nhạc du dương, cây báu bày hàng rực rỡ. Sư nhìn lên Thất bửu Liên Trì, thấy Phật tổ Như Lai hiện ra trên tòa sen thơm ngát. Chư Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên giác hiện thân kim sắc, phóng hào quang Phật quốc sáng ngời.

Thiền sư thấy diện tướng Phật giống như trong Kinh mô tả:

Di Đà thân Phật sắc vàng in,

Tướng tốt quang minh vẻ tột lành.

Yến sáng lộng xây năm núi lớn,

Mắt xanh lóng bốn biển tinh anh.

Hào quang hóa Phật nhiều muôn ức,

Bồ Tát hóa thân vô số sanh.

Bốn tám nguyện xưa đều độ hết.

Chúng sanh chín phẩm đến Liên thành.

Thiền sư vội quỳ trước Phật đài, cúi đầu đánh lễ, và tỏ lòng sở nguyện.

Phật tổ dạy rằng:

- Con đã thành tâm đến đây, ta rất khen cho tấm lòng son sắt. Có một điều vì ích kỷ con nhớ quên đi, ta muốn nhắc lại, vậy con hãy suy ra thử.

Ngược thời gian, nhà sư lặng nghĩ một lúc, bỗng nhớ đến tướng cướp giữa rừng, bèn đem việc ấy thú thật tất cả.

Phật tổ nói:

- Người ta quyết tâm hy sinh tánh mạng cúng dường để tỏ lòng hối cải. Ấy là một cử chỉ thành thật mong đến mắt ta soi xét. Nhưng con nhớ quãng đi, linh hồn nó bơ vơ theo dòng nước. Nghĩ thật đáng xót thương! Bởi thế, công trình của con đến đây phải tan theo mây khói.

Thiền sư buồn bã cúi đầu.

Phật tổ thương hại tiếp:

- Chẳng phải là ta không tế độ kẻ chân tu, song nhân nào quả nấy, việc trăn chẳng nên hờ hững để phải vắn vương oan trái, việc nhỏ mọn trở nên lớn lao. Căn duyên con chưa thành tựu, con phải trở về trả quả cho xong, thì mới mong về cõi Bồ Đề. Thôi, con hãy trở về làm tròn phận sự.

Phật tổ vừa dứt lời, mình nhà sư chuyển động, một màu lông nâu sậm bao trùm lấy thân ngài.

Rồi thì... Thiền sư đã hóa thành con bìm bịp, có bốn phận bay đi tìm khắp sông hồ quả tìm mà ngài đã vứt mất khi xưa...

Thẩm Thệ Hà

Người có sọ vàng

Một lần kia, có một người có cái sọ vàng, một cái sọ toàn bằng vàng. Khi mới ra đời, các lương y cho rằng đứa bé khó sống được, vì cái đầu nó nặng quá và sọ nó rất to. Nhưng rồi nó vẫn sống. Nó lớn lên như một cây ô liu tươi tốt, hiếm vì cái đầu to quá khiến nó té luôn.

Một hôm, nó lăn từ thang lầu xuống, đầu va vào bậc thang bằng cẩm thạch. Người ta nghe một tiếng khua lên như là tiếng kim ngân. Người ta tưởng nó chết mất. Khi đỡ nó dậy, cả thầy đều ngạc nhiên thấy vết thương rất nhẹ, rỉ rả nhỏ ra vài giọt vàng bám vào lùm tóc. Từ đó cha mẹ nó mới biết đứa con mình có cái sọ vàng.

Câu chuyện ấy được giữ kín, thằng bé không ngờ gì cả. Nó chỉ lấy làm lạ tại sao mẹ nó không cho nó chạy ra chơi ngoài ngõ với mấy đứa trẻ khác như trước. Mỗi lần nói hỏi, mẹ nó âu yếm đáp:

- Người ta sẽ ăn cắp con mất, cục vàng của mẹ ơi!

Nghe như thế, nó đâm ra sợ, rồi nó chỉ vui chơi lấy một mình. Nó ít nói chuyện với ai, suốt ngày kéo lê cái đầu nặng nề của nó từ phòng này sang phòng khác.

Khi nó được mười tám tuổi, cha mẹ nó mới cho nó biết cái của quý mà nó đang có. Kể lại cho nó biết, rồi họ đòi nó một ít vàng để bù lại cái công họ nuôi nấng nó từ nhỏ. Đứa bé không ngần ngại. Lập tức (sự tích không

nói rõ làm sao, bằng cách nào) nó moi trong đầu ra một cục vàng lớn, liệng vào gối mẹ nó với vẻ tự đắc. Mừng rỡ vì kho vàng quý giá nó đang mang trong đầu, bị lôi cuốn vì cuồng vọng, bị say mê vì quyền thế, nó bắt đầu ra đi, từ giã nơi chôn nhau cắt rún đi tìm nơi phung phí cái kho vàng.

Trên bước đường đi của nó, với cuộc sống đế vương, hào hoa phong nhã của nó, nó vung vãi vàng không biết tiếc. Người ta tưởng nó có cái sợ vàng vô tận.

Nhưng rồi sợ cũng cạn. Lần lần, người ta thấy mắt hắn kém tinh thần, đôi má hắn hóp sâu, người hắn gầy rạc. Cho đến một buổi sáng kia, sau một đêm tàn truy hoan quá độ, hắn bỗng bừng tỉnh dậy và cảm thấy mình cô đơn giữa tiệc tàn tan tác, hắn đâm ra sợ hãi cho cái khối vàng trong đầu hắn đã đến lúc cạn dần.

Thế là từ đó hắn bắt đầu làm lại cuộc đời mới. Hắn lánh xa những nơi phù hoa quyến rũ, cố dùng hai tay để làm việc, cố quên cái giàu sang bất ngờ mà hắn không muốn ỷ lại vào đó nữa. Không may cho hắn, một người bạn thân đã hiểu qua cái tâm trạng đó, đã len lỏi theo hắn từng bước trong những lúc hắn cô đơn.

Rồi một đêm, đang lúc mơ màng, hắn bỗng giật mình tỉnh dậy và thấy đau nhói ở đầu. Hắn chỉ kịp nhận ra, dưới ánh trăng, người bạn hắn đang cầm đầu chạy, giấu vật gì, trong chiếc áo choàng.

Lại một chút óc của hắn bị người ta cướp!

Cách đó chẳng bao lâu, hắn bỗng trở nên si tình và lần này thôi hết. Hắn yêu một cô bé tóc vàng. Cô cũng yêu hắn. Người con gái có nhiều cái thích hơn người mình yêu, người yêu của hắn cũng thế. Nàng thích những đồ điểm trang, những lông chim trắng, những xâu chuỗi ngọc, những hạt kim cương, hắn thì không bao giờ nở từ chối một đòi hỏi nào của nàng. Nhưng mà hắn vẫn giấu, giấu đến kỳ cùng sự bí mật đáng buồn về cái kho vàng sắp cạn.

Nàng hỏi:

- Chúng ta giàu lắm, phải không anh?

Hắn đáp:

- Phải, chúng ta giàu lắm.

Và hắn cười vui vẻ để cho nàng tin. Nhưng con chim xanh xinh xắn ấy có nghi ngờ gì hắn đâu, nó chỉ ngây thơ và vô tình ăn lần mòn cái óc hắn. Có những lúc hắn phát sợ, có ý nghĩ muốn hà tiện. Nhưng chỉ một tiếng nói của nàng:

- Anh ơi! Anh mua cho em một vật gì thật quý nhé!

Thế là hắn quên cả ý nghĩ đó, hắn tìm mua cho nàng một vật gì thật quý, dầu giá đắt đến đâu.

Thấm thoát hai năm qua, bỗng một hôm người yêu trẻ đẹp của hắn chết đi, chết lặng lẽ như một con chim. Hắn buồn quá mà kho vàng của hắn đã gần hết. Hắn làm đám tang linh đình.

Nàng mất rồi, vàng còn ích gì cho hắn nữa? Hắn cho nhà thờ, cho phu khiêng, cho mấy người bán hoa, cho tất cả. Ở nghĩa trang ra, hắn chỉ còn vài miếng vàng dính vào da sợ.

Hắn đi lang thang ngoài đường phố. Hai tay hắn giăng ra trước, đầu hắn đảo lia như người say. Khi mấy tiệm buôn đã lên đèn, hắn dừng bước trước một tủ kiềng. Hắn đứng rất lâu, ngắm nghía đôi giày sa tinh xanh viền lông chim thiên nga. Hầm mỉm cười nói thầm: "Đôi giày này hẳn làm vui lòng một người!" Và nhớ đến người yêu vừa chết, hắn bước vào tiệm để mua.

Ở cuối tiệm, cô hàng nghe một tiếng la. Cô chạy tới và lùi lại khi thấy một người đứng dựa vào tủ, nhìn nàng với vẻ đau đớn. Một tay hắn cầm đôi giày viền lông chim thiên nga, một tay khác xò ra rịn theo ở đầu ngón vài vết vàng đầm máu...

° ° °

Sự tích người sợ vàng vậy đó.

Câu chuyện tuy có vẻ hoang đường nhưng nó vẫn có thật từ đầu đến cuối.

"Trong đời, có những người đáng thương sống đọa đầy bằng trí óc, trả bằng vàng tốt với cốt tủy cho những việc cỏn con. Đó là những nỗi đau thương hàng ngày của họ. Và nếu họ mệt là vì họ đã quá chịu đau..."

(Theo Alphonse Daudet)

Thắm Thệ Hà